

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 78

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 13 tháng 07 năm 2010

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 83, hàng thứ 6, bắt đầu xem từ đoạn giữa:

“Cõi nước Cực Lạc, công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn như vậy. Lại nữa, cõi Cực Lạc kia, vô lượng công đức đầy đủ trang nghiêm. Như dẫn chứng ở trên, chính là để hiển thị rõ nghĩa trang nghiêm trong đề kinh.” Chúng ta xem đến chỗ này, đây là chúng ta tiếp tục học hai chữ trang nghiêm trong đề kinh. Trong kinh Di-đà, đức Phật thường nhắc đến rằng: *“Cõi nước Phật kia thành tựu công đức trang nghiêm như thế”*, cực lực tán thán công đức tu học của Phật và Bồ-tát ở thế giới Cực Lạc, đây là “có thể trang nghiêm”, còn quả báo y chánh của thế giới Cực Lạc là “cái được trang nghiêm”. Trong kinh Đại thừa, đức Phật thường nói “tướng do tâm sanh, cảnh chuyển theo tâm”, A-di-đà Phật ở thế giới Cực Lạc, thân có vô lượng tướng, tướng có vô lượng vẻ đẹp. Thế giới Cực Lạc là thế giới bình đẳng, tuổi thọ của Phật là vô lượng, người sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, bất luận là phẩm vị nào, cho dù là vãng sanh hạ hạ phẩm cõi phàm Thánh Đồng Cư thì thọ lượng, tướng hảo, trang nghiêm của họ với A-di-đà Phật là không có gì khác biệt. Từ chỗ này hiển thị công đức giáo hóa của Phật và công đức tu học của Bồ-tát là thù thắng biết bao nhiêu! Cho nên trong quả báo chúng ta liền nhìn thấy công đức tu hành, nhân quả không hai, từ nhân thấy quả, từ quả thấy nhân, chúng ta liền rõ ràng. Cái có thể trang nghiêm, đó là tu công, tức là công đức của tu hành. Chúng ta đem nó quy nạp lại mà nói, vô lượng công đức đều không ngoài tâm bồ-đề, chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi đều đạt đến cứu cánh viên mãn.

Người vãng sanh cõi Phàm thánh đồng cư, chúng ta biết được, phiền não của họ hoàn toàn chưa đoạn. Cõi Phương tiện, đã đoạn kiến tư phiền não, cho nên công phu của họ ít nhất phải tu đến Tu-đà-hoàn của Tiểu thừa, hoặc Bồ-tát địa vị Sơ tín của Đại thừa, họ vãng sanh là sanh cõi Phương tiện hữu dư, cõi Phương tiện hữu dư cũng có ba bậc chín phẩm. Như vậy chúng ta liền có thể hiểu rõ, tứ quả tứ hướng của Tiểu thừa, về tứ hướng, Sơ quả hướng không tính đến, vì bậc đó vẫn ở trong cõi

Đồng cư, từ Sơ quả trở lên cho đến A-la-hán, gồm bảy cấp bậc, phân bổ vào trong chín phẩm, chúng ta đại khái cũng biết được cấp bậc vãng sanh này. Lên cao hơn nữa, ngay cả phân biệt cũng đã đoạn, phân biệt là trần sa vô minh, chấp trước là kiến tư vô minh, vô minh chính là phiền não, còn phải phá một phẩm vô thi vô minh, không khởi tâm không động niệm, vậy mới có thể sanh cõi Thật báo trang nghiêm. Thế nhưng thế giới Cực Lạc là vô cùng thù thắng, oai thần đại nguyện của A-di-đà Phật gia trì cho những người mang nghiệp vãng sanh này, mặc dù phẩm vị không cao, nhưng trí tuệ, đạo lực, đức năng, phước báo, Phật thường nói là “trí tuệ đức tướng”, đều bằng với Bồ-tát A-duy-việt-trí, điểm này thật không thể nghĩ bàn! Vì sao vậy? Bởi ở thế giới Cực Lạc, A-di-đà Phật có thể gia trì, chư Phật Như Lai của thế giới phương khác tại sao không thể gia trì những chúng sanh mang nghiệp này? Người học Phật chúng ta đều hiểu được, Phật Phật đạo đồng, vì sao A-di-đà Phật đặc biệt thù thắng? Phật Phật đạo đồng là không sai, trí tuệ cũng đồng, đức tướng tương đồng, tướng hảo tương đồng, nhưng vẫn có khác nhau, cái gì khác nhau? Nhân địa phát nguyện khác nhau. A-di-đà Phật khi ở nhân địa phát hoằng nguyện xác thực là đặc biệt, khi ngài chứng đắc quả vị cứu cánh, những nguyện mà ngài đã phát thảy đều thực hiện trọn vẹn, không có nguyện nào là nguyện suông, cho nên thành tựu sự trang nghiêm thù thắng không gì bằng.

Ở thế giới Cực Lạc, A-di-đà Phật chưa từng gián đoạn dạy học, Bồ-tát vãng sanh đến thế giới Cực Lạc cũng không có gián đoạn học tập, mỗi ngày đang học tập. Ngạn ngữ xưa của Trung Quốc chúng ta có một câu nói: “Sống đến già, học đến già, học không hết.” Phật Bồ-tát của thế giới Cực Lạc, đây là ba thứ trang nghiêm được nói trong luận Vãng Sanh: Phật trang nghiêm, Bồ-tát trang nghiêm, cõi nước trang nghiêm. Giáo hóa của Phật không có gián đoạn, không có điểm dừng; học tập của Bồ-tát không có gián đoạn, cũng không có điểm dừng; sự trang nghiêm thù thắng của cõi nước, quả báo không thể nghĩ bàn! Những thứ này có thể học hết được không? Xứng tánh, tánh đức là viên mãn, khi chứng đắc thì viên mãn. Bồ-tát A-duy-việt-trí, thông thường mà nói thì chứng đắc viên mãn, họ buông xuống khởi tâm động niệm, thật sự nhập vào cảnh giới của tánh bình đẳng, bình đẳng chính là Phật, ngay cả khởi tâm động niệm còn không có, thì đương nhiên cũng không có phân biệt, chấp trước, họ trong cảnh giới này. Mỗi ngày lên lớp không gián đoạn, chúng ta có thể thể hội được đạo lý này không? Đại đức trong Tông môn nói “hiểu không?”, nếu như thể hội được, chúng ta thử nghĩ xem, lấy nhân sự của chúng ta, nói người cùng tâm này, tâm cùng lý này, ở thế giới này của chúng ta, khi tuổi cao rồi, lúc còn trẻ học rộng nghe nhiều, tuổi đã cao, bạn còn có thể lực rất tốt, có hoàn cảnh rất tốt, vậy bạn tiêu

khien thời gian của mình như thế nào? Dùng phương thức nào? Chúng ta thấy Thích-ca Mâu-ni Phật ở thế gian này, mặc dù đã lớn tuổi, người Trung Quốc nói “đời người bảy mươi xưa nay hiếm”, bảy mươi là tuổi nghỉ hưu vào thời xưa ở Trung Quốc, sau khi nghỉ hưu thì làm gì? Dạy học. Thời xưa có gia học, đa số là tận dụng từ đường để mở lớp dạy học, chính là tư thực, người già đến trường học dạy học chính là việc khiến họ vui nhất.

Điều này giúp chúng ta có thể từ từ hiểu được một phần, A-di-đà Phật dạy học không gián đoạn, bởi vì học sinh mới mỗi ngày không biết có bao nhiêu người đến báo danh. Học sinh mới này, tuy là Bồ-tát A-duy-việt-trí, được oai thần của Di-đà gia trì, nhưng họ vẫn còn học tập, tại vì sao? Phiền não tập khí của họ thật sự chưa đoạn, chỉ là trí tuệ, thần thông và đạo lực của họ dường như rất gần với Phật, đó là sự gia trì của Phật. Khi nào tự mình thật sự đạt được công phu này, không cần Phật gia trì nữa, đó là bạn chân thật chứng được pháp thân. Chân thật chứng được pháp thân, cũng chính là nói bạn chân thật đoạn trừ hết vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, không phải nương vào sự gia trì của Phật, là chính bạn đã thật sự đoạn hết, điều này phải cần một khoảng thời gian. Hơn nữa khi đã đoạn hết rồi, như các vị đại Bồ-tát Văn-thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Thế Chí ở thế giới Cực Lạc chắc chắn là trợ giúp A-di-đà Phật, giúp đỡ cõi Phạm thánh đồng cư và cõi Phương tiện hữu dư, bởi vì Bồ-tát của hai cõi này chưa có kiến tánh. Có thầy giáo tốt, Phật là thầy giáo, những vị Pháp thân Bồ-tát và Đẳng giác Bồ-tát này đến đảm nhiệm việc trợ giảng, giúp đỡ A-di-đà Phật, giúp đỡ các Bồ-tát mới vãng sanh, bạn xem công đức này thù thắng biết bao, cảnh tượng này trang nghiêm biết bao! Không tìm thấy ở mười phương thế giới. Chúng ta muốn học Phật, muốn ở trong Phật pháp đạt được thành tựu viên mãn, cơ hội này không thể bỏ qua, bỏ qua cơ hội này thì quá đáng tiếc. A-di-đà Phật đã làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta, người Trung Quốc nói là “học không chán, dạy không mệt”, chúng ta đã thấy được ở nơi đây.

Chúng ta thử nghĩ về việc học tập của chính chúng ta, cùng một thứ nhưng học vài lần là đã không muốn học nữa, cho rằng học như vậy là tốt rồi, kỳ thực vẫn còn kém quá xa. Vì sao? Hôm nay chúng ta đã hiểu rõ đạo lý này, bất cứ một việc nào, bất cứ cuốn sách nào, không nhất định là kinh Phật, người thông thường chúng ta học vài lần thì cho rằng tôi học xong rồi. Trong giáo pháp Đại thừa nói rằng, không có. Vì sao vậy? Học hiểu rồi là minh tâm kiến tánh, đến minh tâm kiến tánh mới được coi là học hiểu, một kinh thông thì tất cả kinh thông, bất luận sách giáo khoa nào cũng đều có thể kiến tánh, nếu không thì làm sao có thể nói các pháp bình đẳng không có cao thấp? Các pháp này không hề giải thích là Phật pháp, không giải thích

là Phật pháp, các pháp này chính là tất cả pháp. Vì sao có thể kiến tánh? Nó từ tự tánh hiện ra, thì lẽ nào nó không thể trở về tự tánh? Trở về tự tánh thì kiến tánh. Cho nên pháp không thể nghĩ bàn, Phật không thể nghĩ bàn, pháp không thể nghĩ bàn. Học tập Phật pháp được gọi là tăng, tăng không nhất thiết là người xuất gia, tăng này là chỉ cần bạn nghiêm túc học lục hòa kính thì gọi là tăng. Bốn người trở lên ở cùng nhau gọi là tăng đoàn, tăng đoàn lục hòa kính cũng không thể nghĩ bàn, chuyển phàm thành thánh, vậy quá tuyệt vời!

Hiểu rõ đạo lý này thì có gì mà không thông? Mỗi một môn đều thông đến đạo vô thượng, đạo vô thượng chính là minh tâm kiến tánh, mỗi môn đều thông, không có pháp thế gian hay xuất thế gian. Pháp thế gian và xuất thế gian là đối với ai mà nói? Đối với phàm phu lục đạo mà nói. Vì sao họ có pháp thế gian và xuất thế gian? Do trong vọng niệm của họ tạo thành, nếu họ giác ngộ rồi pháp thế gian và xuất thế gian sẽ không còn nữa. Không chỉ pháp thế gian và xuất thế gian không còn, mà không gian, mười phương không còn nữa; thời gian, ba đời cũng không còn nữa, đây mới chân thật gọi là pháp giới nhất chân, bạn nói xem có pháp nào không bình đẳng đâu? Mỗi pháp đều bình đẳng. Cho nên chúng ta nói về thanh tịnh bình đẳng giác, bình đẳng là pháp bảo, thanh tịnh là tăng bảo, giác là Phật bảo, trong tên kinh này có tam bảo; có tam học, tam học là giới định tuệ, thanh tịnh là giới học, bình đẳng là định học, giác là tuệ học, tam học giới định tuệ. Tên kinh này thật sự đã bao gồm hết thấy Phật pháp. Cho nên bất luận học điều gì, học đến khi đắc được tam-muội, đại triệt đại ngộ, thì môn này mới gọi là thông, mới như trong kinh Bát-nhã nói “bát-nhã vô tri, không gì không biết”. Vô tri là gì? Vô tri là tam-muội, trong tam-muội vốn dĩ đầy đủ, đó gọi là căn bản trí. Từ tam-muội khởi dụng, khởi dụng chính là hậu đắc trí, hậu đắc trí là không gì không biết. Cho nên pháp là bình đẳng, bất kỳ một pháp nào, Đệ Tử Quy có thể xem thường chăng? Đệ tử Quy có thể minh tâm kiến tánh, khi kiến tánh thì bình đẳng với kinh Hoa Nghiêm, không có khác biệt. Bạn xem, đầu cuối không hai, Đệ tử Quy là bắt đầu học, kinh Hoa Nghiêm là cuối cùng, sau cùng là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, tánh đức viên mãn hiển hiện, từ đầu đến cuối là một, không phải hai. Hay nói cách khác, chỉ riêng Đệ tử Quy thôi cũng có thể minh tâm kiến tánh, bạn có thể tin tưởng hay không? Là thật chứ không phải giả. Cho nên chúng ta phải dùng tâm bình đẳng, thanh tịnh bình đẳng giác để nhìn tất cả pháp thế gian và xuất thế gian, bạn đừng có so sánh. So sánh, vậy thì ngày nào bạn mới khế nhập cảnh giới? Ngày nào bạn mới khai ngộ? Dùng thanh tịnh bình đẳng giác thì pháp nào cũng có thể thành tựu, đều có thể chứng đắc cứu cánh viên mãn, điều này không thể không biết. Cho nên tiếp theo ngài nói: “Lại nữa, cõi Cực Lạc kia, vô

lượng công đức đầy đủ trang nghiêm. Như dẫn chứng ở trên, chính là để hiển thị rõ nghĩa trang nghiêm trong đề kinh.”

Tiếp theo nói, “bởi lẽ ngài *Pháp Tạng nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ, trang nghiêm các hạnh, đây chính là nguyện hạnh thù thắng của ngài vậy*”. Điều này chúng ta cần phải học tập, học như thế nào? Nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ, học bằng phương pháp nào? Về lý, quốc sư Hiền Thủ trong Hoàn Nguyên Quán nói cho chúng ta biết: “Hiển một thể, khởi hai dụng, bày ba khắp”, đây là lý. Lý đã hiểu rồi, cần phải đem lý này ứng dụng vào trong đời sống hằng ngày, vậy thì đời sống này chính là đời sống của Phật Bồ-tát, không phải Bồ-tát thông thường, mà là pháp thân Bồ-tát. Khi pháp thân Bồ-tát khởi dụng, đại sư dựa theo kinh Hoa Nghiêm đã quy nạp thành bốn đức, hành bốn đức. Tùy duyên diệu dụng. Bốn đức này, cảnh giới trong mỗi một điều đều không có biên giới, vô lượng vô biên. Điều đầu tiên là tùy duyên diệu dụng, tùy duyên thì dễ hiểu, chính là hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, đây là tùy duyên. Còn diệu dụng là gì? Ở trong tùy duyên mà không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước. Đây là người thế nào? Là chư Phật Như Lai, Pháp thân đại sĩ, chứ không phải là người thường. Có thể hòa quang đồng trần với tất cả chúng sanh, nhưng lại không bị ô nhiễm, vĩnh viễn thường trụ trong thanh tịnh bình đẳng giác. Chúng ta dùng câu đơn giản hơn để nói, chính là hằng thuận chúng sanh, nhưng nhất định không bị chúng sanh làm ảnh hưởng, bản lĩnh này thật phi thường. Chúng ta thử nghĩ xem, chúng ta rất nhiều phiền não, rất nhiều ưu tư, vì sao vậy? Bởi chúng ta bị hoàn cảnh ảnh hưởng, đặc biệt là hoàn cảnh nhân sự. Trong cảnh duyên, chỉ cần một biến động thì tâm của chúng ta đã bất an, đây là phàm phu, tâm chuyển theo cảnh, chúng ta bị hoàn cảnh xoay chuyển, chúng ta bị hoàn cảnh khống chế, hoàn cảnh nhân sự khống chế chúng ta, hoàn cảnh vật chất cũng khống chế chúng ta, hoàn cảnh tự nhiên cũng khống chế chúng ta, chẳng phải là như vậy sao? Khổ không nói lên lời. Điều này là thật sao? Không phải, đó là giả. Tại vì sao? Phật thường nói trong Đại kinh: “Phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, “tất cả pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”. Nó làm sao có thể ảnh hưởng đến bạn được? Không phải cảnh bên ngoài ảnh hưởng chúng ta, mà do vọng niệm của chính chúng ta, vọng niệm phân biệt chấp trước ảnh hưởng thanh tịnh bình đẳng giác của chúng ta, là đạo lý như vậy. Bên ngoài thực ra mà nói là không ảnh hưởng, bên ngoài thật sự có thể ảnh hưởng thì chư Phật Bồ-tát thấy đều bị ảnh hưởng mới đúng, vì sao các ngài không bị ảnh hưởng, mà chúng ta bị ảnh hưởng? Các ngài sở dĩ không bị ảnh hưởng là bởi vì các ngài đã thật sự hiểu rõ ràng về thật tướng các pháp này. Từ một thể, khởi hai dụng, bày ba khắp, đây

chính là đã sáng tỏ triệt để thật tướng các pháp, sau khi hiểu rõ rồi thì sao? Hiểu rõ thì buông xuống ngay.

Hiện nay chúng ta đã học rồi, đã học giáo pháp Đại thừa, cũng có thể nói ra được. Điều này đã được giảng qua rất nhiều lần trong các buổi giảng của chúng ta, đây không phải là trí tuệ chân thật của chúng ta, đây là điều chúng ta chỉ nghe nói, nghe chư Phật Bồ-tát giảng, chứ không phải cảnh giới của chính mình, cho nên ngộ này gọi là giải ngộ, không phải chứng ngộ. Chứng ngộ mới có tác dụng, sẽ không bị ảnh hưởng nữa. Hiện nay chúng ta hiểu được là giải ngộ, không phải thân chứng, mà là sự chứng đắc của Phật Bồ-tát, nói ra cho chúng ta nghe, dường như ta cũng đã hiểu, ta cũng có thể nói ra, nói cũng gần giống với Phật Bồ-tát nói, không nói sai, nhưng chúng ta vẫn bị ảnh hưởng giống như cũ, đây là gì? Trước đây đại sư Chương Gia từng nói, bạn vẫn chưa buông xuống. Quả nhiên thật sự buông xuống thì bạn sẽ không bị ảnh hưởng nữa, bạn liền được đại tự tại, đó gọi là chân ngộ. Do đó, buông xuống được gọi là chứng ngộ; hiểu rõ mà không buông xuống được thì là giải ngộ. Tín giải hành chứng, bạn mới đang giải, bạn phải thông qua hành, hành là gì? Trải sự luyện tâm, người thế nào cũng đều phải tiếp xúc, nếu bạn không tiếp xúc, có một người nào đó tạo cảnh giới chướng ngại bạn, thì bạn không thể khai ngộ. Tiếp xúc để làm gì? Tôi luyện! Trải sự luyện tâm, không trải qua tôi luyện thì bạn làm sao có thể chứng quả? Cho nên phải hành, hành chính là thật làm, thật làm chính là tiếp nhận tôi luyện thật sự, tiếp nhận sự mài dũa của người khác, tiếp nhận sự mài dũa của sự việc, tiếp nhận sự mài dũa của hết thảy vạn vật. Giống như phần cuối của kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài đồng tử 53 tham, tiếp nhận sự mài dũa của 53 vị thiện tri thức. Chịu không nổi sự khảo nghiệm, chịu không được sự mài dũa, vậy vẫn phải lăn lộn trong lục đạo luân hồi, không thoát ra được. Phật pháp dù thông đạt đến mấy, giảng đến mức hoa trời rơi khắp thì cũng vô dụng, trước đây thầy Lý thường nói với chúng tôi rằng: “Bạn đáng sanh tử như thế nào thì vẫn sanh tử như thế ấy”, chính là nói bạn phải làm những việc trong lục đạo luân hồi. Trong lục đạo không có gì khác, báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ, bạn vẫn tạo những việc này, làm những việc này, bởi bạn chưa buông xuống. Điều này nói rõ, công phu chân thật chính là buông xuống được, không còn tính toán, đối người, đối việc, đối vật tuyệt đối không khởi ý niệm không chế chiếm hữu, điều này rất quan trọng. Tuyệt đối sẽ không đối lập với tất cả người, việc và vật, tại vì sao? Khấp pháp giới hư không giới với chính mình là một thể, một thể thì làm sao mà đối lập? Người xưa dùng răng và lưỡi làm ví dụ, răng và lưỡi có thể đối lập nhau không? Răng cắn vào lưỡi, làm lưỡi bị thương, lưỡi có muốn báo thù không? Nó sẽ không báo thù. Vì sao? Vì nó không đối lập, nó là một thể.

Hiện một thể, khởi hai dụng, hai dụng là y chánh trang nghiêm, duyên khởi của sinh mệnh vũ trụ, nó từ đây mà khởi lên, rồi cuối cùng quay về một thể. Học Phật không có gì khác, học Phật chính là biết quay về một thể, thật sự quay về một thể rồi thì gọi là thành Phật.

Hôm nay chúng ta tu học Đại thừa chính là đi con đường này, chính chúng ta cũng biết được, đích thực là chúng ta không có năng lực đoạn trừ phiền não, cũng chính là chúng ta chịu không nổi sự khảo nghiệm. Vậy phải làm sao? Tìm đến A-di-đà Phật, đây là bất đắc dĩ cầu A-di-đà Phật, đến thế giới Cực Lạc tiếp nhận giáo huấn của A-di-đà Phật. Kỳ thực giáo huấn của A-di-đà Phật cũng không ra ngoài phạm vi của Thích-ca Mâu-ni Phật, Phật Phật đạo đồng, cũng không nằm ngoài những phương pháp của Thích-ca Mâu-ni Phật. Chẳng qua ưu điểm lớn nhất của thế giới Cực Lạc là hoàn cảnh tu học tốt, trong nhân sự không có người ác. Không có người ác thì tập khí phiền não của mình làm sao đoạn trừ được? Ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, mỗi ngày chúng ta có thể bất cứ lúc nào cũng đến được cõi nước khắp mười phương để học tập, trong cõi nước của Phật khắp mười phương đó có thập pháp giới, có lục đạo, bạn đến nơi đó để tham học, bạn đến nơi đó để tiếp nhận khảo nghiệm. Sẽ có Phật lực của A-di-đà Phật gia trì cho bạn, bạn vừa mới mê, Phật liền kéo bạn quay trở lại, đây là tình hình tu học ở thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc tu học rất đặc thù, bản thân bạn ở trước A-di-đà Phật, nhưng phân thân của bạn thì đến thế giới khác, đi tham học, bạn đồng thời có vô lượng vô biên phân thân. Đương nhiên năng lực này là A-di-đà Phật gia trì cho bạn. Thật ra đây chính là bản năng của tự tánh, có thể đồng thời phân ra rất nhiều thân ở một nơi, ở một thế giới; cũng có thể đồng thời phân vô lượng thân, đồng thời ở vô lượng cõi nước chư Phật, không có chút chướng ngại nào, gọi là sự sự vô ngại. Một mặt là học tập, một mặt là giáo hóa chúng sanh, giáo hóa chúng sanh bằng cách nào? Bạn đang học tập chính là thị hiện cho người khác thấy, người căn tánh lạnh lợi thì vừa thấy liền hiểu rõ, liền giác ngộ, chính là đạo lý này.

Đây chính là điều chúng ta phải học, phải biết được học như thế nào, nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ. Chúng ta phải thường ghi nhớ, bốn đức mà chư Phật Bồ-tát nhập thế, “tùy duyên” cần phải học “diệu dụng”, diệu dụng là không bị cảnh duyên quấy nhiễu. Phải học “oai nghi đúng mực”, oai nghi đúng mực là giữ quy củ, đây là gì? Đây là đại từ đại bi, cứu khổ cứu nạn, làm cho chúng sanh thấy. Trong oai nghi đúng mực thì quan trọng nhất chính là trì giới, phải làm ra được, phải làm được Đệ Tử Quy, phải làm được Cấm Ứng Thiên, phải làm được Thập Thiện Nghiệp, đó là oai nghi đúng mực, làm ra như vậy là để mọi người thấy. Người đã

học Phật rồi, nhìn thấy bạn như vậy, họ sẽ tinh tấn không giải đãi; còn người không học Phật, nhìn thấy như vậy, họ sẽ bị cảm động mà phát tâm học Phật. Tự hành hóa tha, trong hóa tha thì ngôn giáo xếp thứ hai, còn thân giáo được đặt lên hàng đầu. Chư Phật Như Lai đều là thân giáo trước, ngôn giáo sau, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của bạn đã cảm động họ, vậy họ sẽ đến thỉnh giáo với bạn, bạn lại giải thích cho họ, họ sẽ phục. Nếu bạn chỉ có ngôn giáo, bản thân bạn không làm được, vậy họ không phục, điều này không thể không biết. Đối nhân xử thế “nhu hòa chất trực”, điều này phải học. Nhu hòa thì phải học Bồ-tát Di-lặc, đối đãi với tất cả chúng sanh luôn luôn là vui vẻ, luôn luôn thân thiết như vậy, bởi vì sao? Bồ-tát biết được là một thể. Trong nhu hòa này có uy nghiêm không? Thừa với quý vị, là có, chẳng phải là một mực nhu hòa, nếu chỉ một mực nhu hòa thì bạn cũng không thể giáo hóa chúng sanh. Cho nên giáo hóa chúng sanh cũng giống như cha mẹ dạy dỗ con cái, thuở còn trẻ thơ thì ân uy xem trọng như nhau, điều này có đạo lý, như vậy mới là nhu hòa chất trực thật sự. Nghĩa là phải tùy người, tùy thời, tùy chỗ, tùy việc, sự việc gì phải dùng phương pháp nào, để giúp đỡ tất cả chúng sanh đoạn ác tu thiện, phá mê khai ngộ. Lúc nên dùng uy thì phải uy nghiêm, lúc nên dùng nhu thì phải hiền hòa. Lúc nào nên dùng phương pháp nào, đó là trí tuệ, trí tuệ đặt ở trước tiên. “Thay chúng sanh chịu khổ”, chúng ta ở trên thế gian này, dù sống đến một trăm tuổi, cũng chỉ là một sát-na, một sát-na này không thể trôi qua uổng phí, mà phải thành tựu trí tuệ đức tướng của chính mình, giúp đỡ hết thảy chúng sanh phá mê khai ngộ, lợi mình lợi người. Chuyên đi này không uổng công, thực sự là nâng cao chính mình, giúp đỡ người khác, đây chính là công đức, đối với mình và người đều là vô lượng công đức, đầy đủ trang nghiêm. Đây cũng là tỳ-kheo Pháp Tạng nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ, trang nghiêm các hạnh. Trong tất cả, chúng ta nói khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, đây gọi là các hạnh. Bất cứ hành vi hay khởi tâm động niệm nào cũng đều tương ưng với pháp tánh, đều tương ưng với bốn đức. Bốn đức này chính là tùy duyên diệu dụng, oai nghi đúng mực, nhu hòa chất trực, thay chúng sanh chịu khổ, đều tương ưng với những điều này. Nếu nói tỉ mỉ hơn nữa, thì khởi tâm động niệm, lời nói việc làm tương ưng với Đệ tử Quy, tương ưng với Cảm Ứng Thiên, tương ưng với Thập Thiện Nghiệp, đây là điều mực, bốn đức này là cương lĩnh chung, tổng cương lĩnh. Biết được tổng cương lĩnh rồi, nhưng bạn không biết cách làm, thế nên có mực nhỏ, liệt kê ra cho bạn từng điều từng điều một. Đây là hạnh nguyện thù thắng, chư Phật Bồ-tát ứng hóa ở thế gian thấy đều đã biểu hiện ra.

“Do hạnh mà đắc quả”, quả chính là chứng. “Cho nên nói: Con đã thành tựu cõi Phật trang nghiêm và hạnh thanh tịnh. Quả cảm cõi An Lạc.” Cho nên bạn thấy

câu nói này của ngài, con ở đây là A-di-đà Phật tự xưng, ở thế giới Cực Lạc ngài đã thành tựu hạnh thanh tịnh và cõi Phật trang nghiêm. Hạnh thanh tịnh là cái có thể trang nghiêm, thành tựu cõi Phật trang nghiêm là cái được trang nghiêm. Tóm lại mà nói, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm phải tương ứng với thanh tịnh bình đẳng giác, vậy thì liền xuất hiện thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc là đất phước bậc nhất, người Trung Quốc chúng ta nói “đất phước người phước ở, người phước ở đất phước”, đất phước bậc nhất trong khắp pháp giới hư không giới, nơi phước bậc nhất, khu vực cư ngụ, cho nên mười phương chư Phật tán thán. Đoạn dưới nói, “*cho nên nói: cõi Cực Lạc kia có vô lượng công đức, đầy đủ trang nghiêm*”. Vô lượng công đức là hội tụ hạnh phước tuệ lớn, đầy đủ trang nghiêm là quả đức viên mãn hiện tiền. Tại chỗ này, chúng ta cần phải hết sức bình tâm mà tư duy quan sát, phước của chúng sanh từ đâu mà có? Nơi có Phật thì có phước, nơi không có Phật thì không có phước. Trong kinh, Phật đã nói cho chúng ta biết, nói về bốn châu, Phật nói về bốn châu Đông - Tây - Nam - Bắc, trái đất này của chúng ta là thuộc về Nam Thiệm Bộ châu. Ba châu Đông - Tây - Nam đều có Phật pháp, còn Bắc Câu Lô châu không có Phật pháp. Thông thường trong kinh nói rằng người dân khu vực đó phước báo lớn, tuổi thọ dài, đều sống trên 1.000 tuổi, rất ít đoản mạng, cũng rất ít chết yểu; tài nguyên vô cùng phong phú, cuộc sống không phải lao碌, cuộc sống của họ rất thoải mái, vì vậy họ không muốn tu đạo. Nên đây chính là điều mà nhà Phật nói “giàu sang học đạo khó”, cuộc sống của họ quá nhàn nhã, không muốn học thứ này. Vậy phước hưởng hết rồi thì sao? Phước hưởng hết thì không còn nữa, dù tu phước lớn đến đâu thì cũng hưởng hết, sau khi hưởng hết, phước hưởng hết rồi thì những nghiệp mà bạn đã tạo trong quá khứ lại hiện tiền, bạn vẫn luân hồi trong lục đạo, vẫn là tùy nghiệp thọ báo. Người có phước báo sanh lên trời, hưởng phước trời, trên trời tuy không tạo nghiệp, nhưng phước trời hưởng hết thì phải làm sao? Trong đời quá khứ ở cõi người, ở la-sát, ở súc sanh, ở ngạ quỷ đã tạo không ít nghiệp ác, vậy thì phải thọ báo. Trong địa ngục chỉ có thọ báo, không có tạo nghiệp, giống như ở cõi trời, cõi trời cũng chỉ có thọ báo, không có tạo nghiệp. Cõi trời là phước báo, thiện báo; còn địa ngục là ác báo, khổ báo. Phước hưởng hết rồi, tội cũng thọ hết, sau khi tội báo trả xong thì thoát khỏi địa ngục.

Chúng tôi trong các buổi giảng cũng thường nhắc nhở đồng học, lục đạo không phải do người nào tạo ra, mà là ý niệm của chính mình biến hiện ra, thật sự là tất cả pháp từ tâm tưởng sanh. Niệm thiện của bạn biến thành thiên đường, còn niệm ác của bạn biến thành địa ngục, thiên đường tiêu hao phước báo của bạn, bạn có phước thì phải tiêu hết, còn địa ngục tiêu tội nghiệp của bạn, gọi là tiêu thọ. Tội tiêu hết thì

thoát khỏi địa ngục, phước hưởng hết thì rời khỏi thiên đường. Trong a-lại-da thức của bạn vẫn còn tội nghiệp, khi tội đã tiêu hết, trong a-lại-da thức vẫn còn những nghiệp thiện đã tạo trong đời quá khứ, do nghiệp thiện không lớn nên không đến được cõi trời, nhưng sẽ ở cõi người thọ hưởng. Cõi người thì thiện ác hỗn tạp, thiện ít ác nhiều, ngày tháng này sống sao đây? Nếu gặp được Phật pháp, đó là phước báo bậc nhất, họ sẽ được giải thoát, ngay trong đời này họ biết được: Mình nhất định phải giữ gìn chỉ thiện không ác, chỉ có niệm thiện, chỉ có hạnh thiện, không tạo nghiệp ác nữa. Tâm địa dần dần thanh tịnh bình đẳng, xem tất cả chúng sanh đều là Phật Bồ-tát. Vì sao? Lời Phật nói là thật chứ không phải giả, tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật, vốn dĩ là Bồ-tát. Cổ thánh tiên hiền Trung Quốc nói với chúng ta rằng “tánh người vốn thiện”, tự tánh của mọi người vốn thiện. Phật nhìn tất cả chúng sanh, ngài không nhìn pháp tướng của họ, mà ngài nhìn pháp tánh của họ, nhìn từ trên tánh thì thấy toàn là Phật, sẽ không còn khởi phân biệt chấp trước. Phạm phu không có năng lực này, đã mê, chấp tướng, không kiến tánh! Kiến tánh thì bình đẳng ngay, chỉ khác biệt một chút. Sự khác biệt nhỏ bé này ảnh hưởng lên quả là rất lớn, đúng như câu nói “sai một ly, đi ngàn dặm”, một niệm khác biệt này, thật sự là một trời một vực, hoàn toàn khác nhau.

Cho nên chúng ta phải khẳng định rằng, nơi nào có Phật pháp là nơi đó có phước. Nơi Phật pháp hưng thịnh nhất là thế giới Cực Lạc. Làm sao biết đó là nơi hưng thịnh nhất? Mười phương chư Phật đều tán thán, trong kinh Di-đà chúng ta cũng thấy sáu phương Phật tán thán, trong kinh Vô Lượng Thọ thấy mười phương Phật tán thán. Những lời Phật nói nhất định không phải là lời nói dối, tuyệt đối không phải là lời thêu dệt, trong kinh Kim Cang nói: “Chư Phật Như Lai là bậc nói lời chân thật, nói đúng sự thật, không nói dối gạt, không nói khác nhau”, bạn có thể chẳng tin sao? Sở dĩ không tin Phật, bởi nghiệp chướng này rất nặng. Bản thân chúng ta phải rõ ràng, chúng ta tin Phật, cái tin này của chúng ta, như người xưa nói là tâm đạo sương sớm, chịu không nổi sự khảo nghiệm. Khi danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần hiện tiền thì họ liền không tin, liền quên mất Phật ngay, đây không phải là thật tin. Thật tin đến từ đâu? Chúng ta là những người bình thường, không phải thượng căn lợi trí, là người bình thường, lòng tin của chúng ta phải dựa vào kinh giáo mà xây dựng. Chỉ có thông qua học tập kinh giáo, dần dần hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sinh, nhà Phật gọi là tánh tướng, lý sự, nhân quả, hiểu rõ ràng rồi thì bạn sẽ thật sự buông xuống. Lúc đó gọi là thật tín, tại vì sao? Bạn đã thật làm. Chúng ta thấy Đại tạng kinh của nhà Phật nhiều như vậy, đời này của ta có thể đọc hết chăng? Tôi tiếp xúc qua rất nhiều người sơ học, nhắc đến điều này thì họ đều lắc đầu, “tôi không

làm được”. Chúng ta làm sao giúp họ? Giúp họ cần phải có trí tuệ, còn phải có kinh nghiệm. Chúng ta đã học nhiều năm như vậy, đã hơn nửa thế kỷ rồi, biết được một tức là tất cả, tất cả tức là một, Phật giáo nhiều kinh điển như vậy, bất cứ bộ nào cũng được. Tìm một bộ đơn giản, văn tự ít, một bộ kinh, chỉ một bộ kinh liền có thể giúp bạn mình tâm kiến tánh. Vậy giới thiệu bộ nào đây? Bạn phải biết quan sát, bởi căn tánh chúng sanh không giống nhau. Đối với người bình thường, nó có thể khế hợp căn cơ đại chúng một cách rộng khắp.

Trước đây tôi ở Đài Trung, theo học kinh giáo với thầy Lý, tôi đến tham gia lớp học của thầy, khi đó lớp học đã bước sang tháng thứ hai rồi, thầy đã mở lớp một tháng, tôi đi học vào tháng thứ hai. Lớp học này mỗi tuần chỉ học một buổi, trên thực tế tôi chỉ thiếu có bốn buổi học. Bộ kinh đầu tiên khai giảng là gì? Kinh A-nan Vấn Sự Phật Cát Hung, kinh Tiểu thừa, nằm trong kinh A-hàm. Bạn vừa nghe tên này thì sẽ biết ngay, kinh này rất khế hợp với căn cơ của đại chúng, A-nan vấn sự Phật, cũng chính là hỏi chúng ta học Phật có lợi ích gì không? Là cát hay là hung? Cát chính là lợi ích, chúng ta học Phật đến sau cùng là cát hay là hung? Trong kinh này Phật nói cho chúng ta biết, học Phật thế nào thì bạn sẽ được cát tường lợi lạc, còn học Phật thế nào là học sai, bạn sẽ bị tai ương, giảng bộ kinh này với người mới học Phật rất tốt. Thực tế trong kinh này đã giảng về bốn sự việc, đây là đoạn lớn thứ nhất, giải đáp nghi vấn này; đoạn lớn thứ hai là dạy bạn không sát sanh; đoạn lớn thứ ba là giảng về đạo thầy trò; phía sau là lời tán tụng của tôn giả A-nan, cũng chính là chia sẻ học tập tâm đắc của ngài, dùng kệ tụng để nói ra. Đây là giới thiệu cho những người sơ học, rất tốt. Nhưng họ trước giờ chưa tiếp xúc qua Phật pháp, chúng ta cần giúp họ nhận thức Phật giáo, điều này rất quan trọng. Sau khi nhận thức Phật giáo, họ đã muốn học, vậy thì có thể giới thiệu họ bắt đầu từ kinh A-nan Vấn Sự Phật Cát Hung, việc này sẽ kiên định lòng tin của họ, giúp họ nhận thức sâu hơn một tầng nữa. Nếu họ thật sự muốn học, thì lại giúp họ lựa chọn pháp môn. Trong đây có điều kiện chủ quan và điều kiện khách quan, đều cần phải xem xét đến. Sau đó lại quan sát căn tánh của họ, nếu người này thật thà, nghe lời, chịu làm thật sự, thì đó chính là người thiện căn lớn, họ nhất định sẽ thành tựu. Khi gặp được thì phải giúp đỡ, không giúp đỡ là có lỗi với người này. Từ vô lượng kiếp đến nay, lần này gặp nhau ở nhân gian, đây thật sự gọi là có duyên, có duyên mà không giúp đỡ thì đó là có lỗi, đó là không nên, nhất định phải giúp đỡ họ. Giúp đỡ mà họ không tiếp nhận, không sao, chúng ta biết được hạt giống Phật đã gieo vào trong a-lại-da thức, đời sau kiếp sau hạt giống này khẳng định gặp duyên sẽ khởi tác dụng. Cho nên, Phật độ chúng sanh, tiếp dẫn

chúng sanh, giáo hóa chúng sanh là một công việc lâu dài, không phải nhất thời, mà là đời đời kiếp kiếp, hiển thị ra sự đại từ đại bi của chư Phật Bồ-tát.

Nơi nào có Phật pháp, giống như điều trong kinh này nói rằng “nhật nguyệt trong sáng, tai dịch không khởi”, sẽ không có tai nạn. Chúng ta hôm nay nói về hóa giải xung đột, thúc đẩy xã hội an định, thế giới hòa bình, Phật pháp Đại thừa thật có hiệu quả! Thế nên vào những năm 70 của thế kỷ trước, tiến sĩ Arnold Toynbee người Anh đã nói: “Muốn giải quyết vấn đề xã hội của thế kỷ 21, chỉ có học thuyết Không Mạnh của Trung Quốc và Phật pháp Đại thừa.” Đây là nhận thức chính xác, điều này không phải người thông thường có thể nói ra được. Thế kỷ 21 ngày nay quả nhiên là một cục diện hỗn loạn, sự hỗn loạn này và thiên tai của trái đất là điều chưa từng có trong lịch sử suốt mấy ngàn năm qua, tai nạn lớn chưa từng có. Dùng cái gì để hóa giải? Văn hóa truyền thống Trung Quốc có thể giải quyết, Phật pháp đại thừa có thể giải quyết. Cá nhân bạn có thể tiếp nhận, có thể thật sự tin sâu kiên định, có thể thâm nhập kinh tạng, y giáo phụng hành, thì vấn đề cá nhân của bạn đã được giải quyết, cá nhân được lợi ích. Được lợi ích gì? Thứ nhất là thân tâm khỏe mạnh, thứ hai là gia đình hòa thuận, thứ ba là sự nghiệp thuận lợi, thứ tư là nơi bạn sinh sống, nơi này sẽ tốt lành an ổn, tại vì sao? Bạn có phước. Bạn có phước, bạn sống ở nơi này thì người dân ở nơi này liền có phước, người phước ở đất phước, do đó xã hội sẽ hài hòa, nơi này không có tai nạn. Bạn sẽ ảnh hưởng, cũng tức là bạn thực sự có thể giúp đỡ cho thế giới hòa hợp. Lợi ích quá nhiều, nói không hết! Đây là nói rất thiện căn, bạn lập tức có thể đạt được. Như nhà Phật thường nói: “Trong cửa nhà Phật, có cầu ắt ứng”, đây là thật, một chút cũng không giả, lúc tôi mới học Phật, đại sư Chương Gia dạy tôi. Nếu bạn cầu mà không ứng, đó không phải không ứng, mà là bản thân có nghiệp chướng. Sám trừ nghiệp chướng thì cảm ứng sẽ hiện tiền. Cho nên nhất định phải khẳng định thế giới Cực Lạc là đất phước bậc nhất, nơi ở phước bậc nhất, người sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc là người có phước báo nhất trong khắp pháp giới hư không giới. Chúng ta hy vọng chính mình cũng được tham gia vào hàng ngũ này, đây là điều chúng ta có thể làm được, không phải là không làm được.

Chúng ta xem tiếp đoạn thứ hai bên dưới, đoạn bên dưới này hoàn toàn là kinh văn, Hoàng Niệm lão đã dẫn chúng ra, hãy xem sự trang nghiêm thù thắng của thế giới Tây Phương Cực Lạc. Có những sự trang nghiêm nào? Chúng ta đọc qua một chút, phần giảng giải để lại ở sau. “*Lại nữa, trong kinh nói: tươi tốt rực rỡ, không thể thấy hết*”, thấy là xem thấy, phong cảnh ở đó rất đẹp, bạn xem mãi không hết. “*Vô lượng tia sáng, chiếu rọi vô cực.*” Thế giới Cực Lạc không cần mặt trời mặt trăng hay đèn đuốc. Vì sao vậy? Trên thân mỗi người đều có ánh sáng. Tất cả hiện

tượng vật chất đều phát ra ánh sáng, đó là thể giới ánh sáng. Hơn nữa ánh sáng này nhu hòa, không hề chói mắt, lại dễ chịu. Giống như người thế gian chúng ta hình dung về ánh trăng, mọi người đều thích ánh trăng, vì nó không nóng, còn mặt trời quá nóng, nó là một quả cầu lửa. Ánh sáng của thể giới Tây Phương Cực Lạc là đa sắc, là dễ chịu. *“Châu ma-ni trắng dùng làm lưới giăng, sáng đẹp không gì bằng”*, ma-ni là tên chung của bảo châu, đây là nói loại ma-ni màu trắng, lưới giăng là mạng lưới, trang trí, trang hoàng phổ biến, sáng đẹp không gì bằng. *“Hoa quả luôn thơm ngát, ánh sáng chiếu rọi”*, hoa không tàn, quả sẽ không biến đổi. Chúng là thực vật, thực vật trong thế giới này của chúng ta có sanh trụ dị diệt, còn thế giới Cực Lạc không có. Tại vì sao? Sanh trụ dị diệt là biến hóa. Tại sao thế giới này của chúng ta bị biến hóa? Người ở thế giới này của chúng ta có vọng niệm, có phân biệt, có chấp trước, nên động vật có sanh lão bệnh tử, thực vật có sanh trụ dị diệt, khoáng vật có thành trụ hoại không, đây là nhà Phật nói về bốn tướng, bốn loại hiện tượng, thế giới Cực Lạc không có. Ở thế giới Cực Lạc, phàm là người sanh đến thế giới Cực Lạc, mặc dù là mang nghiệp vãng sanh, nhưng do oai thần nguyện lực của A-di-đà Phật gia trì, ở thế giới Cực Lạc tìm không được duyên của vọng tưởng phân biệt chấp trước, trong a-lại-da của bạn tuy có nhân, tức là bạn có tập khí này, không có duyên nên tập khí không thể phát ra, không khởi tác dụng. Người ở thế giới Tây Phương Cực Lạc không có sanh lão bệnh tử, cho nên cây cối hoa cỏ mãi mãi xanh tươi, trái cây luôn luôn chín mọng, bạn có thể hái xuống để ăn, quả sẽ không bao giờ bị hư hỏng, đây đều là trang nghiêm của không thể nghĩ bàn. *“Hương thơm theo gió tản ra, theo dòng nước lan xa”*, đây là nói về hoa giữa không trung. *“Vô lượng ánh sáng, trăm ngàn diệu sắc, thấy đều đầy đủ”*, thế giới này đẹp không thể tả. *“Kỳ diệu quý lạ, trang hoàng khắp nơi, bóng loáng sáng ngời, trang nghiêm đẹp đẽ tột cùng.”* Kỳ diệu quý lạ là thứ mà chúng ta không cách gì tưởng tượng được, nhưng ở thế giới Cực Lạc đến đâu bạn cũng nhìn thấy được. Trang hoàng là trang trí, ngày nay chúng ta gọi là bài trí. *“Thấy đều hiển thị thế giới Phật ấy đầy đủ trang nghiêm trọn khắp cõi nước, đây chính là nghĩa ‘trang hoàng’ hàm chứa trong từ ‘trang nghiêm’.”* Những câu nói trong kinh này được trích lục ở đây, là để giải thích rõ ý nghĩa của hai chữ trang nghiêm, một cái là trang hoàng, một là đầy đủ đức, đây nghĩa là trang trí mà ngày nay chúng ta nói, nói rõ cho ý nghĩa này.

“Còn về đầy đủ đức, thì như trong phẩm thứ chín của kinh nói: như thật an trụ, đầy đủ trang nghiêm.” Phẩm thứ chín là phẩm Thành Tựu Viên Mãn, trong kinh vẫn có như thật an trụ, đầy đủ trang nghiêm. Những điều này là ai bố trí? Là ai thiết kế? Nói với quý vị, thế giới Cực Lạc không có người thiết kế, cũng không có ai đi

làm những công việc này, hoàn toàn là tự nhiên, cảnh giới này là cảnh giới không thể nghĩ bàn. Đó là một câu nói mà Phật đã dạy trong kinh: “Tự tánh pháp vốn như vậy”, đây là hiển hiện tánh đức viên mãn, tuyệt đối không phải do người làm. Thế giới Cực Lạc có, vậy thế giới của chúng ta có không? Chúng ta cũng có, ở nơi bản thân chính chúng ta, thân thể này của chúng ta. Thân thể rất kỳ diệu, cha mẹ sanh ra, lúc mới ra đời, bạn thấy bên ngoài là mắt tai mũi lưỡi thân, bên trong là lục phủ ngũ tạng, người nào thiết kế? Người nào chế tạo? Việc này ngay trước mắt, vấn đề ngay trước mắt này vì sao bạn không hoài nghi, sao bạn lại đi hoài nghi thế giới Cực Lạc? Việc trước mắt này bạn thấy đích thực không thể nghĩ bàn, chúng ta cũng có thể dùng câu nói của Phật, tự tánh pháp vốn như vậy, không có người thiết kế, tự nhiên là như vậy. Thế giới Cực Lạc là như vậy, thế giới Cực Lạc không có người thiết kế, không có kỹ sư thiết kế nào ở đó, cũng không có nhân viên kỹ thuật trang hoàng nào cả, không có! Đẹp không thể tả, những nhà thiết kế cao minh đến đâu cũng không thể nào thiết kế ra được. Những điều kỳ diệu này, đến khi nào chúng ta mới hiểu được? Minh tâm kiến tánh thì hiểu ngay, bỗng nhiên đại ngộ. Làm sao mới có thể minh tâm kiến tánh? Trong kinh đã giảng rất nhiều, buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước, bạn liền thấy chân tướng, chân tướng của khắp pháp giới và hư không giới liền từ đây sáng tỏ hoàn toàn. Thấy được thật tướng các pháp chính là đại triệt đại ngộ, chính là minh tâm kiến tánh. Chúng ta ở thế giới này nghiệp chướng quá nặng, trong tâm bản thân chúng ta rõ ràng, ở nơi thế giới này tu hành muốn đạt đến cảnh giới này là điều không thể, không có tuổi thọ dài như vậy. Cho nên Phật dạy chúng ta đổi một nơi khác, nói theo cách nói bây giờ gọi là di dân, chúng ta di dân đến thế giới Cực Lạc. Điều kiện cần thiết ở thế giới Cực Lạc là đức hạnh, không cần mang theo tài sản, những thứ cần thiết cho đời sống của bạn, một thứ cũng chẳng cần mang theo, bởi nơi đó quá viên mãn. Điều kiện cần thiết chính là tín nguyện hạnh, bạn thật sự tin tưởng, thật sự muốn đi, thật sự chịu niệm Phật, chỉ cần một câu Phật hiệu này, câu Phật hiệu này chính là tín hiệu liên lạc giữa chúng ta với thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn chỉ cần mỗi niệm không gián đoạn, tín hiệu này liền thông suốt, liền kết nối được. Khi thật sự kết nối được, quả thật là muốn đi lúc nào thì đi lúc , không có giới hạn thời gian. Phải thật sự tin thì mới được.

“Thế nên biết rằng, thế giới Cực Lạc trang nghiêm như vậy là nhờ vào ‘như thật an trụ’ vậy.” Như thật an trụ này, là an trụ như thế nào? Đem chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi an trụ trên ba nghiệp thân khẩu ý của chúng ta, đây chính là như thật an trụ. Tâm chúng ta chân thành, lời nói chúng ta chân thành, hành vi chúng ta chân thành; tâm chúng ta thanh tịnh, lời nói chúng ta thanh tịnh, ý niệm

chúng ta thanh tịnh; bình đẳng, chánh giác, từ bi cũng là như vậy, bạn đã thật sự an trụ. Tại sao phải làm như vậy? Vì ai nấy ở thế giới Tây Phương Cực Lạc đều như vậy, đều như thật an trụ, cho nên họ đầy đủ trang nghiêm. Như thật an trụ là nhân, đầy đủ trang nghiêm là quả báo. Cho nên trong 48 nguyện, nguyện thứ 19 là phát tâm bồ-đề, nguyện thứ 18 là nhất hướng chuyên niệm, như thật an trụ, bạn lại có thể nhất hướng chuyên niệm, làm gì có đạo lý không vãng sanh chứ! Ngày nay chúng ta niệm Phật tại sao không tương ưng? Chính là tâm chúng ta không phải là tâm chân thành, mặt trái của chân thành là hư ngụy, mặt trái của thanh tịnh là ô nhiễm, mặt trái của bình đẳng là ngạo mạn, mặt trái của từ bi là tự tư, mặt trái của chánh giác là mê hoặc, hồ đồ, chúng ta dùng loại tâm này, cho nên nó không tương ưng, niệm Phật làm sao có thể niệm tốt được? Vấn đề chính ở chỗ này. Thế nên thế giới Cực Lạc như thật an trụ, chúng ta bây giờ phải học.

Cái này chính là ba bậc vãng sanh, bất luận ba bậc thượng trung hạ, hay là một tâm ba bậc, đều dạy chúng ta phát tâm bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm, tám chữ này chúng ta phải làm được. Phát tâm bồ-đề chính là như thật an trụ, đem chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi an trụ ở trên ba nghiệp thân khẩu ý của chúng ta, đây là gì? Đây là chúng ta thực sự hạ quyết tâm phải cầu sanh Tịnh độ, chúng ta không làm chuyện lục đạo luân hồi nữa. Lần sau đến thế giới này là thừa nguyện tái lai, không phải thân nghiệp báo, mà là giống với chư Phật Bồ-tát đến thế gian này để ứng hóa. Chắc chắn sẽ trở lại, vì sao vậy? Bởi có duyên với người ở thế giới này, chúng sanh có cảm, thì nhất định có ứng. Không phải bản thân muốn hay không muốn đến, trong muốn hay không muốn đến vẫn còn phân biệt chấp trước, đây là phân biệt chấp trước không còn nữa, cho nên chúng sanh ở đây có cảm thì tự nhiên liền ứng. Tiếp theo phía sau cũng có giải thích, *“thật là bến bờ chân chặt, nghĩa là đầy đủ đức”*. Chúng ta đem điều này vận dụng vào trong tâm bồ-đề, chân thành - thanh tịnh - bình đẳng - chánh giác - từ bi, đây là đức. *“Lại trong phẩm thứ 15”*, phẩm Đạo Tràng Bồ-đề có hai câu như vậy, *“hết thấy trang nghiêm, tùy ứng mà hiện. Điều này hiển thị rõ viên minh đầy đủ đức của pháp giới sự sự vô ngại”*. Trong phần trước chúng ta đã học qua sự sự vô ngại trong mười huyền môn, đây là giảng đến cứu cánh viên mãn. Còn trong các kinh Đại thừa khác giảng đến lý sự vô ngại, chỉ có Hoa Nghiêm giảng đến sự sự vô ngại. Ở trong kinh này cũng có rất nhiều kinh văn, rất nhiều ví dụ về sự sự vô ngại. Trang nghiêm chúng ta học đến đây.

Câu ở dưới là thanh tịnh, chính là thanh tịnh bình đẳng giác. *“Thanh tịnh nghĩa là ba nghiệp thân, khẩu, ý là hết thấy hạnh ác, phiền não và cấu nhiễm.”* Đây là giải thích tổng quát về cái gì gọi là thanh tịnh. Thân có tạo tác của thân, lời nói của khẩu,

ý niệm của ý, đây gọi là ba nghiệp. Là hết thấy hạnh ác, không có hành vi ác, cái tiêu chuẩn ác này là mặt trái của thập thiện, gọi là thập ác. Như vậy chúng ta liền hiểu được, thân là giết trộm dâm; khẩu là nói dối, nói ly gián, nói thêu dệt, nói thô ác; ý niệm là tham sân si, không tham, không sân, không si, bạn như vậy gọi là tu thập thiện. Người chân thật tu thập thiện chính là Bồ-tát. Đây là hạnh ác. Loại phiền não thứ hai, phiền não thông thường là chỉ cho kiến tư phiền não, trần sa phiền não. Trong Hoa Nghiêm nói kiến tư phiền não là chấp trước, trần sa phiền não là phân biệt, không còn chấp trước với tất cả pháp thế gian và xuất thế gian. Không chấp trước nữa, vậy bạn được tâm thanh tịnh. Tâm vì sao không thanh tịnh? Vì không rời khỏi chấp trước; tâm vì sao không bình đẳng? Không rời khỏi phân biệt, chúng ta liền biết được, buông xuống chấp trước thì tâm thanh tịnh hiện tiền; buông xuống phân biệt thì tâm bình đẳng hiện tiền, chúng ta phải nỗ lực ở ngay chỗ này, đừng chấp trước quá đáng, bất luận là chuyện gì, hễ có thể cho qua thì cho qua, như vậy tốt. Trong đời sống hằng ngày, trong công việc, trong xử sự đối người tiếp vật, cần đạt đến một tiêu chuẩn. Cho nên người Trung Quốc nói về lễ tiết, cái gì là lễ? Có tiết độ, có tiêu chuẩn, đạt đến tiêu chuẩn này là được, đừng vượt qua, cũng đừng thiếu sót, như vậy là tốt. Ở những phương diện này, trong đời sống công việc, xử sự đối người tiếp vật học tâm thanh tịnh, tu tâm bình đẳng, cũng chính là nói hết sức buông xuống phân biệt chấp trước. Cái sau cùng là nói về cầu nhiễm, cầu nhiễm là nói tới ô nhiễm, ô nhiễm là chỉ điều gì? Thất tình ngũ dục phải nhặt bớt. Thế giới này của chúng ta gọi là uế độ, thế giới Tây Phương Cực Lạc gọi là Tịnh độ, Tịnh độ chính là không có ô nhiễm. Cái quan trọng nhất trong ô nhiễm là tình chấp, thật sự rất nặng. Tham sân si mạn là ô nhiễm, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, những thứ này ô nhiễm tự tánh, đều phải rời khỏi những thứ này.

“Thám Huyền Ký nói: Ba nghiệp không có lỗi thì gọi là thanh tịnh”, ba nghiệp chính là thân khẩu ý, tiếp theo nói: *“Nghĩa là cả ba nghiệp thân khẩu ý đều không có lỗi lầm.”* Đây là Bồ-tát, giai vị thấp nhất là A-la-hán, A-la-hán thật sự đã làm được. *“Lại nói, cõi thanh tịnh là chỉ cõi Tịnh độ, thân thanh tịnh là chỉ thân Phật, người thanh tịnh là chỉ Như Lai.”* Đây là nói về thanh tịnh, tiêu chuẩn chính là ba nghiệp không lỗi lầm. Ba nghiệp không lầm lỗi là người, người này là ai? Người này là Phật, thân thanh tịnh là thân Phật. Vị Phật này, đại sư Thiên Thai giảng cho chúng ta về sáu loại Phật, đầu tiên là Lý tức Phật, đây là nói tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật, rất gần với “người ban đầu, tánh vốn thiện” mà người Trung Quốc chúng ta nói đến, tánh người vốn thiện, đây là tự tánh. Biến thành bất thiện là tập tánh, không phải bản tánh của bạn. Cho nên Phật Bồ-tát nhìn

người, tâm địa vĩnh viễn thanh tịnh, tại vì sao? Ngài nhìn bản tánh của con người, chứ ngài không nhìn tập tánh. Vì sao vậy? Bản tánh là thật, vĩnh hằng không thay đổi. Bạn hiện tại tuy bất thiện, bất thiện nhưng tương lai bạn sẽ trở thành thiện. Vì sao bạn bất thiện? Bạn đã mê, sẽ có ngày bạn giác ngộ, bạn giác ngộ rồi thì những bất thiện đều buông xuống hết, cho nên thiện là thật, bất thiện là giả.

Cũng giống như chúng ta nhìn thấy một người, người đó rất tốt, là người tốt, nhưng uống rượu say rồi thì quậy phá, bạn biết người này rất tốt, sau khi anh ta tỉnh rượu thì mọi việc lại ổn, hà tất phải chấp nhặt? Ngày nay chúng ta thấy ai đó tạo tội nghiệp cực nặng cũng đừng để trong tâm, giống như chúng ta nhìn thấy một người, là một người rất tốt, nhưng sau khi uống rượu say thì liền quậy phá, đợi cho anh ấy tỉnh lại thì mọi việc ổn thôi. Phật Bồ-tát nhìn tất cả chúng sanh làm ác chính là cách nhìn này, cho nên vĩnh viễn từ bi, không đem những người ác, việc ác, hạnh ác này để vào trong tâm, tuyệt đối không có. Nếu các ngài để trong tâm thì tâm các ngài bị ô nhiễm ngay. Chỉ có người mê mất tự tánh mới đem sai lầm của người khác để trong tâm của mình, thật không đáng! Còn bản thân mình thì sao? Tâm và lương tâm của mình biến thành thùng rác của người khác, bạn nói như vậy có thông minh không? Dùng lương tâm, thiện tâm của chính mình mà đi chứa đựng rác rưởi của người khác, ô nhiễm của người khác, đây là sai. Vì thế chúng ta học Phật, phải học cách Phật nhìn chúng sanh như thế nào. Mắt Phật thấy tất cả chúng sanh toàn là Phật, thấy hết thấy việc đều là việc tốt, mọi người đều là người tốt, mọi việc đều là việc tốt, kể cả làm ác cũng là việc tốt, bởi vì sao? Tốt xấu hai bên đều không thể được. Có pháp thân Bồ-tát nào không nhập vào pháp môn không hai? Nhập vào pháp môn không hai, hai bên đều rời khỏi, trung đạo cũng không có, tâm thanh tịnh chân thật hiện tiền. Bởi vậy từ A-la-hán trở lên thì ba nghiệp đều đã thanh tịnh, càng hướng lên trên thì mức độ thanh tịnh đó càng sâu.

Dưới đây trích dẫn trong luận Vãng Sanh, *“Lại nữa, luận Vãng Sanh nói: Ba thứ trang nghiêm vào trong một câu pháp, một câu pháp là câu thanh tịnh.”* Ba thứ trang nghiêm này, phía trước chúng ta đã học qua, Phật trang nghiêm, Bồ-tát trang nghiêm, cõi nước trang nghiêm. Ba thứ trang nghiêm này vào trong một câu pháp, một câu pháp là câu thanh tịnh. *“Câu thanh tịnh là trí tuệ chân thật, pháp thân vô vi”*, đây là đức tướng trí tuệ vốn đầy đủ trong tự tánh. Sau khi đại sư Huệ năng khai ngộ có nói “nào ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ”, chính là ý này. *“Điều này cùng với ‘trang nghiêm thanh tịnh’ trong đề kinh thật khế hợp một cách tự nhiên. Ba thứ trang nghiêm là vô lượng trang nghiêm vậy.”* Phật trang nghiêm, Bồ-tát trang nghiêm, cõi nước trang nghiêm, mỗi loại đều là vô lượng trang nghiêm. *“Nay cùng vào trong một*

câu thanh tịnh”, ba thứ trang nghiêm vào trong một câu thanh tịnh, “chính là tất cả tức là một”; ngược lại là “một tức là tất cả”, đây gọi là pháp môn không hai. Thanh tịnh này, chúng ta nói từ trong ý nghĩa thì chính là trí tuệ đức tướng vốn đầy đủ trong tự tánh. Thế Tôn thường nói trong kinh Hoa Nghiêm, “tất cả chúng sinh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai”, cái này không phải là tu từ bên ngoài mà có được, là trong tự tánh vốn dĩ đầy đủ, khi nào bạn buông xuống chướng ngại thì nó liền hiện tiền.

“Kinh lại nói tâm tịnh thì cõi Phật tịnh, biểu thị cho một tức là tất cả. Huyền chỉ của kinh Hoa Nghiêm lại được thấy ở nơi này.” Tâm tịnh thì cõi Phật tịnh, câu nói này từ xưa đến nay các tổ sư đại đức đã trích dẫn quá nhiều trong giảng kinh dạy học và chú sớ, cho nên chúng ta rất quen thuộc với câu này. Chúng ta biết, thế nhưng không làm được. Bởi tâm chúng ta không thanh tịnh, cho nên hoàn cảnh cư trú của chúng ta liền không thanh tịnh; nếu tâm chúng ta thanh tịnh thì hoàn cảnh cư trú của chúng ta hiện nay sẽ thanh tịnh. Chúng ta cần phải có lòng tin, phải khẳng định rằng cảnh chuyển theo tâm, tướng do tâm sanh, cũng chính là nói tướng cũng là tùy theo ý niệm của chúng ta mà đang chuyển biến. Tất cả pháp từ tâm tướng sanh, cái một này chính là tâm, tất cả chính là tất cả pháp, tất cả pháp từ đâu đến? Từ tâm tướng sanh, tất cả pháp không rời khỏi một tâm, một tâm hiện tất cả pháp. Đây là diệu chỉ của Hoa Nghiêm, huyền là huyền diệu. Chúng ta tu học, bất luận tu pháp môn nào, đó chỉ là phương pháp, đó là cửa ngõ, tu điều gì? Tu tâm thanh tịnh, khi đó bạn sẽ thật sự hiểu được chúng ta đang tu cái gì. Tâm thanh tịnh hiện tiền, vô lượng công đức, tâm người thanh tịnh thì thân đương nhiên thanh tịnh, thân tâm khỏe mạnh, không có bất cứ bệnh tật gì.

Hiện nay người phương Tây rất coi trọng việc chữa lành, bệnh tật này phải điều trị thế nào? Làm sao chữa khỏi nó? Tâm thanh tịnh thì toàn bộ đều khỏi. Bây giờ họ đã hiểu được đạo lý này, đây là một ngành khoa học mới nổi, mọi người đều đang chú ý đến, đã làm qua rất nhiều lần thực nghiệm, chứng minh ý niệm này có năng lượng rất lớn. Nếu vẫn tiếp tục không ngừng làm thực nghiệm, tôi tin rằng trong vòng hai đến ba năm nữa, nhất định sẽ được khẳng định và xác thực, ngành khoa học mới nổi này thành lập, chứng minh ý niệm có thể chữa lành tất cả. Không những bệnh của thân thể, mà vấn đề trong gia đình bạn, thậm chí nói đến những thiên tai của trái đất ngày nay, ý niệm có thể chuyển biến được. Cho nên hiện nay mọi người coi trọng việc cầu nguyện, trái đất có quá nhiều thiên tai, phát động mọi người cùng nhau cầu nguyện, có hiệu quả không? Có hiệu quả, tôi hoàn toàn không hoài nghi gì cả. Thế nhưng đây là trị ngọn chứ không phải trị gốc, bạn chỉ vài ngày không cầu nguyện, bệnh tật lại phát sinh, cho nên nó không phải trị gốc, trị ngọn thì có hiệu

quả. Trị gốc, trị gốc phải là giáo dục, giáo dục Phật-đà, giáo dục Khổng Mạnh, giáo dục Khổng Mạnh và giáo dục Phật học Đại thừa mới có thể giải quyết tất cả vấn đề. Điều này không thể không biết, không thể không hết lòng học tập. Hôm nay đã hết giờ, chúng ta học đến đây.